TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **102** /2021/QĐST-HNGĐ

Cẩm Lệ, ngày 29 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 131 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 54/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

Ông Võ Đình M, sinh năm 1991
HKTT: thôn M, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam
Trú tại: Số 02, Th, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

Và **bà Vũ Thị Diệu A**, sinh năm 1983
Trú tại: Số 364 Ph phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Võ Đình M và bà Vũ Thị Diệu A tự nguyện kết hôn vào năm 2012, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tam Anh Nam, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam theo giấy chứng nhận kết hôn số 39/2012, quyển số 01/2012 ngày 04 tháng 6 năm 2012, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Sau khi kết hôn, Ông Võ Đình M và bà Vũ Thị Diệu A chung sống tại Số 02, Th, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

Trong quá trình chung sống đến tháng 5 năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, vợ chồng thường xuyên cãi vã, hiện tại vợ chồng đã sống ly thân. Nay cả hai xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc. Vì vậy, yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông bà được thuận tình ly hôn.

Xét thấy, Ông Võ Đình M và bà Vũ Thị Diệu A đã thật sự tự nguyện thuận tình ly hôn, mâu thuẫn giữa Ông Võ Đình M và bà Vũ Thị Diệu A đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, hôn nhân không tồn tại trên thực tế nên cần áp dụng Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông bà.

[2] Về con chung: Ông Võ Đình M và bà Vũ Thị Diệu A xác nhận vợ chồng có 02 con chung: Võ Vũ Chi Na, sinh ngày 09/9/2012 và Võ Vũ Đình Nhật, sinh ngày 15/11/2019, sau ly hôn Ông Võ Đình M và bà Vũ Thị Diệu A thống nhất thỏa thuận:

Bà Vũ Thị Diệu A nhận trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung: Võ Vũ Chi Na, sinh ngày 09/9/2012 và Võ Vũ Đình Nhật, sinh ngày 15/11/2019. Ông Võ Đình M tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con mỗi tháng 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Thời gian thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng kể từ tháng 4 năm 2021 cho đến khi 02 con lần lượt đủ 18 tuổi. Bên không nuôi con có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Ông Võ Đình M và bà Vũ Thị Diệu A tự nguyện thỏa thuận về người nhận trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn phù hợp với quy định tại các điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên chấp nhận thỏa thuận nuôi con của ông bà.

[3] Về tài sản chung: Ông Võ Đình M và bà Vũ Thị Diệu A tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không đề cập đến.

[4] Về nợ chung: Ông Võ Đình M và bà Vũ Thị Diệu A xác nhận vợ chồng không có nên Tòa án không đề cập đến.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận Ông Võ Đình M và bà Vũ Thị Diệu A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Vũ Thị Diệu A nhận trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung Võ Vũ Chi Na, sinh ngày 09/9/2012 và Võ Vũ Đình Nhật, sinh ngày 15/11/2019. Ông Võ Đình M tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con mỗi tháng 5.000.000đ (Năm triệu đồng). Thời gian thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng kể từ tháng 4 năm 2021 cho đến khi 02 con lần lượt đủ 18 tuổi. Bên không nuôi con có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Võ Đình M và bà Vũ Thị Diệu A tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không đề cập đến.

- Về nợ chung: Ông Võ Đình M và bà Vũ Thị Diệu A xác nhận vợ chồng không có nên Tòa án không đề cập đến.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng Ông Võ Đình M và bà Vũ Thị Diệu A phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0008685 ngày 04 tháng 3 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ. Như vậy, Ông Võ Đình M và bà Vũ Thị Diệu A đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :
- Viện KSND quận Cẩm Lệ;
- UBND xã Tam Anh Nam, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trương Thị Hai